

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16TCN(9+3)(Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP	16 TCN-ĐT(9+3)			
THỨ/TIẾT LT	GVCN: Cô Trương Thị Hồng			
TUẦN	Tuần 27 --> 41			
HAI		Vẽ Điện Nhóm 1 T.Võ Cường P. G1.3-13 TH Điện tử máy tính	Tuần 27 --> 32 Tiết 01 --> 05	Chế tạo mạch in và hàn linh kiện Nhóm 1 T.Võ Cường P. G1.2-3 TH MDT1
				Nhóm 2 T. Hồng Đức P. G1.2-4 TH MDT2
	7	Ngữ văn 2	Cô Trương Thị Hồng	
	8	Ngữ văn 2	Phòng H1.2-05	
	9	Hóa học 2	Thầy Trịnh Khắc Vũ	
	10	Hóa học 2	Phòng H1.2-05	
	11	Vật lí 2	Cô Đinh Thị Thắng	
BA				Phòng H1.2-05
	1	Toán 2	Cô Hà Việt Hương	
	2	Toán 2	Phòng H1.2-05	
	3	Toán 2		
	4	Mạch điện tử CB (LT: 32 tiết)	T. Công Tiến	Điện tử TT (LT: 17 tiết)
	5	Mạch điện tử CB	Tuần 27 --> 33 (tuần 33 học 2 tiết)	Cô Thanh Nhân
	6	Mạch điện tử CB	P. H1.2-05	Tuần 34 --> 39 (tuần 39 học 2 tiết)
TƯ		Sinh hoạt GVCN (1 lần/tuần)		P. H1.2-05
				Phòng H1.2-06
			Tuần 30 --> 35 (tuần 35 học 3 tiết)	Tuần 36 --> 41 (tuần 41 học 3 tiết)
			Mạch điện tử cơ bản (TH: 28 tiết)	Điện Tử tương tự (TH: 28 tiết)
			Nhóm 2	Nhóm 1
			Tiết 01 --> 05	Tiết 01 --> 05
			T. Hồng Đức	Cô Thanh Nhân
NĂM			P. G1.2-4 TH Mạch điện tử 2	P. G1.2-4 TH MDT2
				P. G1.2-3 TH MDT1
		Vẽ Điện Nhóm 2 T.Võ Cường P. G1.3-13 TH Điện tử máy tính	Tuần 27 --> 32 Tiết 01 --> 05	
	7	Ngữ văn 2	Cô Trương Thị Hồng	
	8	Ngữ văn 2	Phòng H1.2-05	
	9	Toán 2	Cô Hà Việt Hương	
	10	Toán 2	Phòng H1.2-05	
SÁU				
	3	Tin học	Nhóm 1 (Số từ 1 - 30) học tiết 3	Thầy Nguyễn Ngọc Tuyên
	4	Tin học	Nhóm 1 và Nhóm 2 học tiết 4	Phòng H1.1-13 (Phòng máy 2B)
	5	Tin học	Nhóm 2 (Số từ 31 - Hết) học tiết 5	
	7	Hóa học 2	Thầy Trịnh Khắc Vũ	
	8	Hóa học 2	Phòng H1.2-05	
	9	Vật lí 2	Cô Đinh Thị Thắng	
BẢY				Phòng H1.2-05
	10	Vật lí 2	Cô Nguyễn Trần Thanh Nhân	
	11	Đo lường điện tử	Phòng H1.2-05	
	12	Đo lường điện tử		
	1	Mạch điện tử CB (LT: 32 tiết)	T. Công Tiến	Tuần 30 --> 35 (tuần 35 học 3 tiết)
	2	Mạch điện tử CB	Tuần 27 --> 29;	Mạch điện tử cơ bản (TH: 28 tiết)
	3	Mạch điện tử CB	Phòng H1.2-05	Nhóm 1
GVCN				Tiết 01 --> 05
				T. Công Tiến
				P. G1.2-3 TH Mạch điện tử 1

Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp 1 lần/tuần, theo lịch

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tính tiền đến mãn dự trữ của khóa (tuần 42). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khuyến khích đồng tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2017



Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16TCN (9+3) (Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP	16TCN-Đ (9+3)		
THỨ TIẾT LT	GVCN: Cô Đặng Thị Kiến Trúc		
TUẦN	Tuần 27 → 41		
HAI	6	Sinh hoạt GVCN (1 lần/tuần)	Phòng H1.2-06
	7	Hóa học 2	Cô Nguyễn Phương Hà
	8	Hóa học 2	Phòng F2.1-02
	9	Vật lý 2	Cô Đặng Thị Kiến Trúc
	10	Vật lý 2	Phòng F2.1-02
	11	Toán 2	Thầy Hồ Khắc Khuyên
BA	12	Toán 2	Phòng F2.1-02
	7	Ngữ văn 2	Cô Trương Thị Hồng
	8	Ngữ văn 2	Phòng F2.1-02
	9	Vật lý 2	Cô Đặng Thị Kiến Trúc
	10	Vật lý 2	Phòng F2.1-02
	11	Toán 2	Thầy Hồ Khắc Khuyên
TU	12	Toán 2	Phòng F2.1-02
	1	Cung cấp điện (LT: 31 tiết)	Thầy Đỗ Huỳnh Thanh Phong
	2	Cung cấp điện	Tuần 27→42 (tuần 42 học 1 tiết) Phòng F2.1-02
	3	Điện tử cơ bản (LT: 32 tiết)	Cô Tăng Cẩm Huệ
	4	Điện tử cơ bản	Tuần 27→42 (tuần 42 học 2 tiết) Phòng F2.1-02
	5	Khi cụ điện	Thầy Nguyễn Minh Đức (B)
NĂM	6	Khi cụ điện	Phòng F2.1-02
			Tuần 39→41 (tuần 41 học 4 tiết)
			Cung cấp điện (TH: 14 tiết)
			Nhóm 1 Tiết 08→12
			Tiết 07→11
			T. Anh Tăng
SÁU	3	Tin học	Nhóm 1 (Stt từ 1 - 35) học tiết 3
	4	Tin học	Nhóm 1 và Nhóm 2 học tiết 4
	5	Tin học	Nhóm 2 (Stt từ 36 - Hết) học tiết 5
	7	Hóa học 2	Thầy Nguyễn Ngọc Tuấn
	8	Hóa học 2	Phòng H1.1-15
	9	Ngữ văn 2	(Phòng máy 2B)
BẢY	10	Ngữ văn 2	Cô Nguyễn Phương Hà
	11	Toán 2	Phòng F2.1-02
	12	Toán 2	Cô Trương Thị Hồng
			Phòng F2.1-02
			Thầy Hồ Khắc Khuyên
			Phòng F2.1-02
GVCN		Tuần 27 → 32	Tuần 33 → 38 (tuần 38 học 3 tiết)
		Đo lường điện	Điện tử cơ bản (TH: 28 tiết)
		Nhóm 2	Nhóm 1
		Tiết 07 → 11	Tiết 01 → 05
		Cô Cẩm Huệ	T. Thanh Phong
		P. G1.3-09 TH ĐL-MĐ 1	Cô Cẩm Huệ
		Tuần 39 → 41 (tuần 41 học 4 tiết)	Tuần 36 → 41
		Cung cấp điện (TH: 14 tiết)	Vẽ Điện
		Nhóm 2	Nhóm 1
		Tiết 07 → 11	Tiết 01 → 05
		T. Anh Tăng	T. Công Tiến
		P. G1.2-06 TH Điện cơ bản 2	P. G1.3-04 TH Tự động hóa
GVCN Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp 1 lần/tuần theo lịch			

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tính tiền đến tuần dự trữ của khóa (tuần 42).

Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2017

K. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG
CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ THƯỜNG KIỆT
TP. HỒ CHÍ MINH
Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16CĐN (9+4)
(Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-LBL 1 (9+4) - SĨ SỐ: : 58	
		NHÓM 1: Từ 1-29	NHÓM 2: Từ 30-58
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Võ Anh Hào	
TUẦN		Tuần 27 -> 41	
HAI	7	Vật lí 2	Cố Đặng Thị Kiến Trúc Cố Trương Thị Hồng Phòng: H1.3-13
	8	Vật lí 2	
	9	Ngữ văn 2	
	10	Ngữ văn 2	
BA		ĐIỆN CƠ BẢN Tiết 1-5 NHÓM 1 Thầy Ngọc Trí Xưởng G1.2.16 (Tuần 27- 32)	ĐIỆN CƠ BẢN Tiết 1-5 NHÓM 1 Thầy Ngọc Trí Xưởng G1.1.13 (Tuần 33-38)
	7	Vật lí 2	Cố Đặng Thị Kiến Trúc Cố Nguyễn Thị Huyền Nga Phòng: H1.3-13
	8	Vật lí 2	
	9	Hóa học 2	
	10	Hóa học 2	
	11	Sinh Hoạt chủ nhiệm	
TƯ		NGƯỜI LẮP RÁP 6 tiết Từ 7h00 -> 11h50 Thầy Minh Quang Xưởng Người (27-36)	GỖ CƠ BẢN 7 tiết Từ 7h00 -> 11h50 Thầy Thành Long Xưởng Gỗ (37-41)
NĂM	7	Hóa học 2	Cố Nguyễn Thị Huyền Nga Thầy Nguyễn Văn Hậu Cố Trương Thị Hồng Phòng: H1.3-13
	8	Hóa học 2	
	9	Toán 2	
	10	Toán 2	
	11	Ngữ văn 2	
SÁU	12	Ngữ văn 2	Thầy Nguyễn Văn Hậu Cố Trang Phòng: C2.3-01
	7	Toán 2	
	8	Toán 2	
	9	Toán 2	
	10	Toán 2	
BẢY	11	Cơ kỹ thuật	Cố Trang
	12	Cơ kỹ thuật	
BẢY		ĐIỆN CƠ BẢN Tiết 1-5 NHÓM 2 Thầy Ngọc Trí Xưởng G1.2.16 (Tuần 27- 32)	ĐIỆN CƠ BẢN Tiết 1-5 NHÓM 2 Thầy Ngọc Trí Xưởng G1.1.13 (Tuần 33-38)

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CĐKT LÝ TỰ TRỌNG TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16CĐN (9+4)
(Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-LDL 2 (9+4) SĨ SỐ: 50	
		NHÓM 1: Từ 1-25	NHÓM 2: Từ 26-50
THỨ TIẾT LT		GVCN: Nguyễn Vũ Xuân Thi	
TUẦN		Tuần 27 -> 41	
HAI	7	Ngữ văn 2	Phòng: H1.3-07
	8	Ngữ văn 2	
	9	Toán 2	
	10	Toán 2	
	11	Hóa học 2	
	12	Hóa học 2	
BA	6	Sinh Hoạt chủ nhiệm	Phòng: H1.3-07
	7	Toán 2	Phòng: H1.3-07
	8	Toán 2	
	9	Vật lí 2	
	10	Vật lí 2	
	11	Ngữ văn 2	
TƯ	12	Ngữ văn 2	Phòng: H1.3-07
TƯ		NGƯỜI LẬP RÁP 6 tiết Từ 12h30 -> 17h20 Thầy Minh Quang Xưởng Người (27-36)	GÓC CƠ BẢN 6 tiết Từ 12h30 -> 17h20 Thầy Thành Long Xưởng Người (37-41)
NĂM	1	Cơ Trang	Phòng: H1.3-07
	2		
	3		
	4		
NĂM		ĐIỆN CƠ BẢN Tiết 7-11 NHÓM 1 Thầy Ngọc Trí Xưởng G1.2.16 (Tuần 27-32)	ĐIỆN CƠ BẢN Tiết 7-11 NHÓM 1 Thầy Ngọc Trí Xưởng G1.1.13 (Tuần 33-38)
SÁU	7	Toán 2	Phòng: H1.3-07
	8	Toán 2	
	9	Vật lí 2	
	10	Vật lí 2	
	11	Hóa học 2	
	12	Hóa học 2	
BẢY		ĐIỆN CƠ BẢN Tiết 7-11 NHÓM 2 Thầy Ngọc Trí Xưởng G1.2.16 (Tuần 27-32)	ĐIỆN CƠ BẢN Tiết 7-11 NHÓM 2 Thầy Ngọc Trí Xưởng G1.1.13 (Tuần 33-38)

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16TCN (Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN-CKL (9+4)			
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Nguyễn Thị Cẩm Thạch			
TUẦN		Tuần 27	Tuần 28	Tuần 29-36	Tuần 37 - 41
HAI				NGƯỜI CƠ BẢN 6 tiết (Tuần 36 học 3 tiết 1, 2, 3) Từ 7h00 đến 11h50 Thầy Minh Quang Xưởng Người	
	7				
	8	Tin học	Nhóm 1 (Stt từ 1 đến 30) học tiết 8	Thầy Đặng Ngọc Đoàn	
	9	Tin học	Nhóm 1 + Nhóm 2 học tiết 9	Phòng H1.1-15 (Phòng máy 2B)	
	10	Tin học	Nhóm 2 (Stt từ 31 đến hết) học tiết 10		
	11				
	12				
BA	7	Hóa học 2		Cô Nguyễn Phương Hà	Phòng H1.3-12
	8	Hóa học 2			
	9	Ngữ văn 2		Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo	
	10	Ngữ văn 2			
	11	Vật lí 2		Thầy Nguyễn Quỳnh Giao	
	12	Vật lí 2			
TƯ	1	Toán 2			
	2	Toán 2		Cô Nguyễn Thị Cẩm Thạch	
	3	Toán 2			
NĂM	1	Toán 2			
	2	Toán 2		Cô Nguyễn Thị Cẩm Thạch	Phòng H1.3-12
	3	Toán 2			
	4	Sinh hoạt chủ nhiệm			
	7				
	8	Kỹ thuật an toàn - MTCN		Thầy Ngọc Quỳnh	Phòng H1.3-12
	9	Kỹ thuật an toàn - MTCN			Tuần 27 - 41
	10	Autocad		Thầy Tiến Nhân	
	11	Autocad		Phòng CNC-CB	
	12	Autocad		Tuần 28 - 37	
SÁU	7	Hóa học 2		Cô Nguyễn Phương Hà	Phòng H1.3-12
	8	Hóa học 2			
	9	Ngữ văn 2		Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo	
	10	Ngữ văn 2			
	11	Vật lí 2		Thầy Nguyễn Quỳnh Giao	
	12	Vật lí 2			
BẢY	1	Vẽ kỹ thuật		Thầy Duy Hải	Phòng H1.3-12
	2	Vẽ kỹ thuật			Tuần 27 - 41
	3	Vẽ kỹ thuật			
	4	Vẽ kỹ thuật			
	5	Vẽ kỹ thuật			
	6	Vẽ kỹ thuật			
GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết			

TP.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2017

KÝ HIỆU TRƯỞNG
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỞNG
 CÁC ĐĂNG KÝ THUẬT
 LÝ TỰ TRỌNG
 TP.HỒ CHÍ MINH
 ĐINH VĂN ĐỆ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16CBĐN (9+4)
(Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-Ô1 (9+4)		
THỨ	Tiết L	GVCN: Hà Quốc Bảo		
HAI	7	Ngữ văn 2	Cô Bùi Thị Liễu Trang Cô Yến Vũ Phòng F1.2-03	
	8	Ngữ văn 2		
	9	Vật liệu học		
	10	Vật liệu học		
	11			
BA	7	Toán 2	Cô Trần Thị Thanh Ngân Cô Nguyễn Phương Hà Cô Bùi Thị Tú Uyên Phòng F1.2-07	
	8	Toán 2		
	9	Hóa học 2		
	10	Hóa học 2		
	11	Vật lí 2		
TƯ	7	Toán 2	Cô Trần Thị Thanh Ngân Cô Bùi Thị Tú Uyên Cô Nguyễn Phương Hà Phòng F1.2-07	
	8	Toán 2		
	9	Vật lí 2		
	10	Vật lí 2		
	11	Hóa học 2		
NĂM	7	Ngữ văn 2	Cô Bùi Thị Liễu Trang Cô Trần Thị Thanh Ngân Phòng F1.2-07	
	8	Ngữ văn 2		
	9	Toán 2		
	10	Toán 2		
	11			
SÁU		THỰC HÀNH NGƯỜI CƠ BẢN 6 tiết Từ 7h00 đến 11h50 Thầy Minh Quang Xưởng Nguội (27-36)	THỰC HÀNH HÀN CƠ BẢN 6 tiết Từ 7h00 đến 11h50 NHÓM 1 Thầy Đình Khải Xưởng Hàn (37-41)	
BẢY	1	Cơ ứng dụng	Thầy Vũ Phòng F1.2-07	
	2	Cơ ứng dụng		
		Thực hành mạch điện cơ bản (13LT,47TH) Lý thuyết: tuần 27 đến 32: Tiết 3,4, tuần 33 học tiết 3 ; Phòng F1.2-07		
		Thực hành: Nhóm 1 tuần 27 - 32: học tiết 5,6 Tuần 33 học tiết 4,5,6, tuần 34 ->41: học tiết 3,4,5,6 Thầy Quốc Bảo PhòngG 1.1-07 Sinh hoạt chủ nhiệm		Thực hành: Nhóm 2 tuần 27 - 39: học tiết 89,10 Tuần40,41: học tiết 8,9,10,11 Thầy Thái Bình PhòngG 1.1-06
	7			
GVCN				

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16CDN (9+4)
(Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-Ô2 (9+4)		
THỨ TIẾT LT		GVCN: Nguyễn Thành Đức		
HAI	7	Vật liệu học	Phòng F1.2-06	
	8	Vật liệu học		
	9	Vật lí 2		
	10	Vật lí 2		
	11	Ngữ văn 2		
	12	Ngữ văn 2		
BA	2	Sinh hoạt chủ nhiệm	Phòng F1.2-07	
	3	Thực hành mạch điện cơ bản (13LT,47TH)		
	4	Lý thuyết: tuần 27 đến 32: Tiết 3,4, tuần 33 học tiết 3 ; Phòng F1.2-07		
	5	Thực hành: Nhóm 1 tuần 27 - 32: học tiết 5-6		
	6	Thầy Thành Đức - PhòngG 1.1-07		
	7	Hóa học 2		
	8	Hóa học 2	Phòng E2.1-03	
TƯ	7	Ngữ văn 2	Phòng H1.1-05	
	8	Ngữ văn 2		
	9	Toán 2		
	10	Toán 2		
	11	Toán 2		
	12	Toán 2		
NĂM	7	Toán 2	Phòng E2.1-03	
	8	Toán 2		
	9	Hóa học 2		
	10	Hóa học 2		
	11	Vật lí 2		
	12	Vật lí 2		
SÁU		THỰC HÀNH NGUỘI CƠ BẢN 6 tiết Từ 7h00 đến 11h50 Thầy Minh Quang Xưởng Ngui (27-36)		
		Thực hành mạch điện cơ bản (13LT,47TH) Thực hành: Nhóm 2 tuần 27 - 39: học tiết 7,8,9. Tuần 40,41: học tiết 7,8,9,10 Thầy Quốc Bảo PhòngG 1.1-04		
BẢY	1	Phòng: E2.2-02	THỰC HÀNH HÀN CƠ BẢN 6 tiết	
	2			
	3			
	4		Từ 7h00 đến 11h50 Từ 12h30 đến 17h20	
	5		NHÓM 1 NHÓM 2	
	6		Thầy Vũ Thầy Ngọc Quỳnh	
		Xưởng Hàn (37-41)		
GVCN				

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16CĐN (9+4)
(Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-03 (9+4)	
THỨ/TIẾT LT		GVCN: Nguyễn Văn Đông	
HAI	1	Toán 2	Thầy Dương Đức Kiên
	2	Toán 2	
	3	Vật lí 2	Thầy Nguyễn Văn Đông
	4	Vật lí 2	
	5	Vật liệu học	Cô Yến Vũ
	6	Vật liệu học	
BA	7	Toán 2	Thầy Dương Đức Kiên
	8	Toán 2	
	9	Hóa học 2	Thầy Lê Văn Bình
	10	Hóa học 2	
	11	Ngữ văn 2	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo
	12	Ngữ văn 2	
TƯ	7	Toán 2	Thầy Dương Đức Kiên
	8	Toán 2	
	9	Hóa học 2	Thầy Lê Văn Bình
	10	Hóa học 2	
	11	Ngữ văn 2	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo
	12	Ngữ văn 2	
NHĂM	7	Thực hành mạch điện cơ bản (13LT,47TH)	
	8	Thầy Thành Đức	PhòngG 1.1-08 (X. TH Điện 2)
	9	Tiết 7,8,9 (tuần 27-34)	
	10	Cơ ứng dụng	Thầy Vũ
	11	Cơ ứng dụng	Tuần 27-36
	12	Cơ ứng dụng	Phòng E2.2-01
SÁU		Vật lí 2	Thầy Nguyễn Văn Đông
		Vật lí 2	
		Sinh hoạt chủ nhiệm	
BẢY		THỰC HÀNH NGUYÊN CƠ BẢN 6 tiết Từ 7h00 đến 11h50 Thầy Minh Quang Xưởng Nguyên (27-36)	Thực hành mạch điện cơ bản (13LT,47TH) Tuần 37,38,39,40,41,42 học Tiết 1,2,3,4,5,6 Thầy Thành Đức X. G.1.1-07
CN	1	THỰC HÀNH HÂN CƠ BẢN	
	2	6 tiết	
	3	Từ 7h00 đến 11h50	
	4	Thầy Thế Vinh	
	5	Xưởng Hàn (27-36)	
	6		
GVCN			

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16 CĐN (Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-QTM 1 (9+4)			
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Cô Trương Thị Hồng			
		Từ tuần 27 đến tuần 41			
HAI	7	Toán 2	Cô Hà Như Mai Phòng H1.3-08		
	8	Toán 2			
	9	Hóa học 2	Thầy Lê Văn Bình Phòng H1.3-08		
	10	Hóa học 2			
	11	Ngữ văn 2	Cô Trương Thị Hồng Phòng H1.3-08		
	12	Ngữ văn 2			
BA	7	Hóa học 2	Thầy Lê Văn Bình Phòng H1.3-08		
	8	Hóa học 2			
	9	Vật lí 2	Cô Bùi Thị Tú Uyên Phòng H1.3-08		
	10	Vật lí 2			
	11	Ngữ văn 2	Cô Trương Thị Hồng Phòng H1.3-08		
	12	Ngữ văn 2			
TƯ	1	Anh văn chuyên ngành	Cô Vũ Thị Thái Linh Phòng H1.3-08		
	2	Anh văn chuyên ngành			
			Cơ sở dữ liệu - Thầy Mai Chiêm Tuấn		
			Từ tuần thứ 27 đến tuần thứ 35 Nhóm 1 và Nhóm 2 học chung Tiết 3 - 6 Phòng H1.3-08 Tuần 35 học tiết 3 - 4		
			Từ tuần thứ 35 đến tuần thứ 41 Nhóm 1 (Stt từ 1 đến 30) Thứ Tư tiết 3 - 6 Tuần 35 học tiết 5 - 6 Phòng H1.1-14 (Phòng máy 2A)		
			Nhóm 2 (Stt từ 31 đến Hết) Tuần 35-37 Thứ Ba Tiết 3 - 5 Tuần 38-41 Thứ Tư Tiết 7 - 10 Tuần 41 Tiết 7 - 11		
	NAM	6	Sinh hoạt chủ nhiệm	Cô Trương Thị Hồng Phòng H1.3-08	
		7	Toán ứng dụng	Thầy Nguyễn Duy Đạt Phòng H1.3-08	
8		Toán ứng dụng			
9		Toán ứng dụng	Phòng H1.3-08		
			Vẽ đồ họa - Thầy Trần Vinh Xuyên - Phòng H1.1-14 (Phòng máy 2A) NHÓM 1 (Stt từ 1 đến 30) Tiết 10 NHÓM 1 + NHÓM 2 học chung Tiết 11 NHÓM 2 (Stt từ 31 đến hết) Tiết 12		
	SÁU	1	Vật lí 2	Cô Bùi Thị Tú Uyên Phòng H1.3-08	
		2	Vật lí 2		
		3	Toán 2	Cô Hà Như Mai Phòng H1.3-08	
4		Toán 2			
5		Toán 2			
6		Toán 2			
BẢY			Kiến trúc máy tính - Thầy Nguyễn Ngọc Tuyền		
			Từ tuần thứ 27 đến tuần thứ 35 Nhóm 1 và Nhóm 2 học chung Thứ Bảy Tiết 1 - 4 Phòng H1.1-14 (Phòng máy 2A) Tuần 35 học tiết 1 - 2		
			Từ tuần thứ 35 đến tuần thứ 41 Nhóm 1 (Stt từ 1 đến 30) Thứ Bảy Tiết 1 - 4 Phòng H1.1-14 (Phòng máy 2A) Tuần 35 học tiết 3 - 4		
			Nhóm 2 (Stt từ 31 đến Hết) Thứ Sáu Tiết 8 - 11 Phòng H1.1-14 (Phòng máy 2A) Tuần 35 học tiết 8 - 9		
CVHT		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tuần và các lần đột xuất khi cần thiết			

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tính tiền đến tuần dự trù của khóa (tuần 42). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16 CDN (Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-QTM 2 (9+4)		
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Cô Hà Như Mai		
TUẦN		Từ tuần 27 đến tuần 41		
HAI	1	Hóa học 2	Thầy Lê Văn Bình	Phòng H1.3-08
	2	Hóa học 2		
	3	Ngữ văn 2	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng H1.3-08
	4	Ngữ văn 2		
	5	Toán 2	Cô Hà Như Mai	Phòng H1.3-08
	6	Toán 2		
BA	7	Vật lí 2	Cô Bùi Thị Tú Uyên	Phòng H1.3-11
	8	Vật lí 2		
	9	Toán 2	Cô Hà Như Mai	Phòng H1.3-11
	10	Toán 2		
	11	Hóa học 2	Thầy Lê Văn Bình	Phòng H1.3-11
	12	Hóa học 2		
TƯ	13	Sinh hoạt chủ nhiệm	Cô Hà Như Mai	Phòng H1.3-11
	7	Anh văn chuyên ngành	Cô Vũ Thị Thái Linh	Phòng H1.3-08
	8	Anh văn chuyên ngành		
	9	Toán ứng dụng	Thầy Nguyễn Duy Đạt	Phòng H1.3-08
	10	Toán ứng dụng		
	11	Toán ứng dụng		
NĂM	12			
	Cơ sở dữ liệu - Thầy Mai Chiếm Tuấn			
	Từ tuần thứ 27 đến tuần thứ 35		Từ tuần thứ 35 đến tuần thứ 41	
	Nhóm 1 và Nhóm 2 học chung		Nhóm 1 (Stt từ 1 đến 30)	Nhóm 2 (Stt từ 31 đến Hết)
	Tiết 3 - 6		Tiết 3 - 6	Thứ Sáu Tiết 8 - 11
	Phòng H1.3-05		Phòng H1.1-14 - Phòng máy 2A	Phòng F1.2-03 - Phòng máy 13
SÁU	Tuần 35 học tiết 3 - 4		Tuần 35 học tiết 5 - 6	Tuần 35 học tiết 8 - 9
	Vẽ đồ họa - Thầy Trần Vĩnh Xuyên - Phòng H1.1-14 - (Phòng máy 2A)			
	NHÓM 2 (Stt từ 1 đến 30) Tiết 7			
	NHÓM 1 + NHÓM 2 học chung Tiết 8			
	NHÓM 1 (Stt từ 31 đến hết) Tiết 9			
	1	Toán 2	Cô Hà Như Mai	Phòng H1.3-11
BẢY	2	Toán 2		
	3	Ngữ văn 2	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng H1.3-11
	4	Ngữ văn 2		
	5	Vật lí 2	Cô Bùi Thị Tú Uyên	Phòng H1.3-11
	6	Vật lí 2		
CVHT	Kiến trúc máy tính - Thầy Nguyễn Ngọc Tuyên			
	Từ tuần thứ 27 đến tuần thứ 35		Từ tuần thứ 35 đến tuần thứ 41	
	Nhóm 1 và Nhóm 2 học chung		Nhóm 1 (Stt từ 1 đến 30)	Nhóm 2 (Stt từ 31 đến Hết)
	Thứ Bảy Tiết 7 - 10		Thứ Bảy Tiết 7 - 10	Thứ Tư Tiết 2 - 5
	Phòng H1.1-13 - Phòng máy 2		Phòng H1.1-13 - Phòng máy 2	Phòng F1.2-02 - Phòng máy 12
	Tuần 35 học tiết 7 - 8		Tuần 35 học tiết 9 - 10	Tuần 35 học tiết 4 - 5
CVHT		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tuần và các lần đột xuất khi cần thiết		

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tình nguyện đến tuần dự trữ của khóa (tuần 42). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ tiếp sau.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 2 năm 2017

KY HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16 CDN (9+4)
(Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-QTD (9+4)		
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Phạm Thị Gia Tâm (SHCN hàng tuần)		
TUẦN				
HAI	3	Marketing	Cô Phạm Thị Gia Tâm	Phòng H1.2-11
	4	Marketing		
	5	Marketing		
	6	SHCN	Cô Nguyễn Thị Thanh Thao	Phòng H1.2-11
	9	Ngữ văn 2		
	10	Ngữ văn 2		
	11	Hóa học 2	Cô Nguyễn Phương Hà	Phòng H1.2-11
12	Hóa học 2			
BA	1	Vật lý 2	Cô Trần Thị Ánh Tuyết	Phòng H1.2-11
	2	Vật lý 2		
	3	Toán 2	Thầy Nguyễn Văn Hậu	Phòng H1.2-11
	4	Toán 2		
	5	Soạn thảo văn bản	Thầy Đào Anh Tuấn	Phòng H1.2-11
	6	Soạn thảo văn bản		
TƯ	3	Kinh tế vi mô	Cô Phạm Thị Gia Tâm	Phòng H1.2-11
	4	Kinh tế vi mô		
	5	Kinh tế vi mô		
	7	Toán 2	Thầy Nguyễn Văn Hậu	Phòng H1.2-11
	8	Toán 2		
	9	Hóa học 2	Cô Nguyễn Phương Hà	Phòng H1.2-11
10	Hóa học 2			
NĂM	1	Nguyên lý thống kê	Cô Phạm Quỳnh Như	Phòng H1.2-11
	2	Nguyên lý thống kê		
	3	Nguyên lý thống kê		
	4	Tài chính doanh nghiệp	Cô Lê Thị Thu Thảo	Phòng H1.2-11
	5	Tài chính doanh nghiệp		
	6	Tài chính doanh nghiệp		
SÁU	1	Ngữ văn 2	Cô Nguyễn Thị Thanh Thao	Phòng H1.2-11
	2	Ngữ văn 2		
	3	Toán 2	Thầy Nguyễn Văn Hậu	Phòng H1.2-11
	4	Toán 2		
	5	Vật lý 2	Cô Trần Thị Ánh Tuyết	Phòng H1.2-11
	6	Vật lý 2		
BAY	1			
	2			
GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết		

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường tuần nào, được thực hiện dạy tính tiền đến tuần dự trữ vào năm học 12.

Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khóa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ tiếp sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2017

K. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Đinh Văn Đệ

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỞNG CĐKT LÝ TỰ TRỌNG TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16 CDN (9+4)
(Áp dụng từ ngày 06/03/2017)

LỚP		16 TCN-KTD (9+4)		
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Cô Võ Thị Kim Thư (SHCN hàng tuần)		
TUẦN				
HAI	1	Ngữ văn 2 ✓	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng 13.01-06
	2	Ngữ văn 2		
	3	Hóa học 2	Thầy Trịnh Khắc Vũ	Phòng 13.01-06
	4	Hóa học 2		
	5	Toán 2 ✓	Thầy Nguyễn Văn Hậu	Phòng 13.01-06
BA	6	Toán 2		
	1	Ngữ văn 2 ✓	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng C3.3-04
	2	Ngữ văn 2		
	3	Vật lý 2 ✓	Cô Trần Thị Ánh Tuyết	Phòng C3.3-04
	4	Vật lý 2		
TU	7	Kinh tế vi mô ✓	Cô Phan Thị Huyền Trang	Phòng H1.2-10
	8	Kinh tế vi mô		
	9	Kinh tế vi mô		
	10	Lý thuyết thống kê ✓	Cô Phạm Quỳnh Như	Phòng C3.3-05
	11	Lý thuyết thống kê		
NĂM	12	Lý thuyết thống kê		
	1	Marketing	Cô Võ Thị Kim Thư	Phòng C3.3-05
	2	Marketing		
	3	Marketing		
	4	Marketing		
SÁU	5	Lý thuyết tài chính ✓	Cô Lê Thị Thu Thảo	Phòng 13.01-06
	6	Lý thuyết tài chính		
	7	Lý thuyết tài chính		
	8	Sơ đồ thảo văn bản ✓	Cô Võ Thị Kim Thư	Phòng 13.01-06
	9	Sơ đồ thảo văn bản		
BAY	10	SHCN ✓	Cô Võ Thị Kim Thư	Phòng 13.01-06
	11	Toán 2 ✓	Thầy Nguyễn Văn Hậu	Phòng 13.01-06
	12	Toán 2		
	1	Vật lý 2 ✓	Cô Trần Thị Ánh Tuyết	Phòng 13.01-06
	2	Vật lý 2		
GVCN	3	Hóa học 2 ✓	Thầy Trịnh Khắc Vũ	Phòng 13.01-06
	4	Hóa học 2		
	5	Toán 2 ✓	Thầy Nguyễn Văn Hậu	Phòng 13.01-06
	6	Toán 2		
	7	Toán 2		
GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết		

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tập tiền đến tuần dự trữ của khóa (tuần 42).

Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ tiếp sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG
CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG
TP. HỒ CHÍ MINH
Đinh Văn Đệ